

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Stt	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	Nội dung	Yêu cầu	
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có bảng so sánh tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật hàng hóa mời thầu và hàng hóa chào thầu.</li> <li>- Có đủ các giấy chứng nhận cụ thể theo qui định tại Chương V Yêu cầu kỹ thuật kèm theo E-HSMT; hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương và chịu trách nhiệm với nội dung đó).</li> <li>- Đáp ứng đầy đủ yêu cầu tại mục E-CDNT 10.8</li> <li>- Nhà thầu phải cam kết sẵn sàng cung cấp bản gốc hoặc thông tin công khai các tài liệu của Nhà sản xuất xác nhận các thông tin liên quan sản phẩm do Nhà thầu kê khai dự thầu (nếu được chủ đầu tư yêu cầu).</li> <li>- Nhà thầu phải cam kết sẽ thu hồi tất cả hàng hóa nếu bất kỳ một sản phẩm nào bị phát hiện không đảm bảo quy cách, đặt tính, thông số kỹ thuật hàng hóa quy định tại Chương V, E-HSMT.</li> <li>- Nhà thầu phải cam kết chấp nhận mọi biện pháp kiểm tra chất lượng hàng hóa mà chủ đầu tư sẽ tiến hành để chứng minh chất lượng sản phẩm do nhà thầu cung cấp.</li> <li>- Hàng hóa chào thầu phải có Nhãn mác, ký mã hiệu, hãng sản xuất rõ ràng</li> <li>- Hàng hóa chào thầu phải có kiểm định đạt tiêu chuẩn, quy định về an toàn thực phẩm theo chương V.</li> <li>- Có văn bản xác nhận hoàn thành các hợp đồng tương tự đạt chất lượng, tiến độ theo yêu cầu của Chủ đầu tư.</li> </ul>	Đạt
		E-HSMT không cung cấp tài liệu minh chứng đủ các thông tin trên.	Không đạt
2	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
2.1	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp	- Có giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa phù hợp với tính chất và qui mô gói thầu, có minh	Đạt

	tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	chứng về kho bãi, phương tiện vận chuyển, đảm bảo cung cấp hàng hóa theo thời gian dự kiến của chủ đầu tư	
		E-HSDT không cung cấp tài liệu minh chứng đủ các thông tin trên, kể cả sau khi làm rõ HSDT (nếu có)	Không đạt
2.2	Tài liệu pháp lý và điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm và sản xuất của nhà thầu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Có tài liệu thể hiện đăng ký ngành nghề kinh doanh phù hợp với hàng hóa/ dịch vụ dự thầu của nhà thầu.</li> <li>- Nhà thầu có tài liệu chứng minh Hãng sản xuất phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, còn hiệu lực.</li> <li>- Có biện pháp xử lý phòng ngừa, khắc phục khi xảy ra sự cố.</li> <li>- Cung cấp các bảng tự công bố sản phẩm do nhà sản xuất ban hành phù hợp với thông số kỹ thuật sản phẩm trong E-HSMT yêu cầu.</li> <li>- Cung cấp đường dẫn về trang catalogue sản phẩm chính thức của nhà sản xuất hoặc nhà phân phối để truy xuất đặc tính thông số kỹ thuật hàng hóa thuộc gói thầu.</li> </ul>	Đạt
		E-HSDT không cung cấp tài liệu minh chứng đủ các thông tin trên, kể cả sau khi làm rõ HSDT (nếu có)	Không đạt
3	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:	<p>Cam kết bảo hành hàng hóa tối thiểu theo yêu cầu cụ thể tại Chương V.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cam kết thời hạn thay thế, xử lý phát sinh đột xuất về bảo hành trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận thông tin từ đơn vị sử dụng.</li> </ul>	Đạt
		E-HSDT không cung cấp tài liệu minh chứng đủ các thông tin trên, kể cả sau khi làm rõ HSDT (nếu có)	Không đạt
4	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu có cam kết đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.</li> <li>- Có Giới thiệu năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng.</li> </ul>	Đạt
		E-HSDT không cung cấp tài liệu minh chứng đủ các thông tin trên, kể cả sau khi làm rõ HSDT (nếu có)	Không đạt
5	Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;	<p>Cam kết hàng hóa chào thầu thích ứng về địa lý, môi trường tại địa phương.</p>	Đạt
		E-HSDT không cung cấp tài liệu minh chứng đủ các thông tin trên, kể cả sau khi làm rõ HSDT (nếu có)	Không đạt

6	Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu có cam kết hàng hóa cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường.</li> <li>- Nhà thầu có thuyết minh hợp lý các hoạt động cung cấp hàng hóa thân thiện với môi trường.</li> <li>- Nhà thầu có thuyết minh về tác động ảnh hưởng với môi trường và biện pháp giải quyết phù hợp.</li> <li>- Nêu các tác động đối với môi trường của việc cung cấp hàng hóa trong quá trình thực hiện gói thầu và đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý, phù hợp khi có tác động đối với môi trường của việc cung cấp hàng hóa trong quá trình thực hiện gói thầu.</li> </ul>	Đạt
		- Nếu có khuyến cáo thì phải kèm biện pháp giải quyết (Minh chứng tài liệu của nhà sản xuất), hoặc được sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền	
		E-HSĐT không cung cấp tài liệu minh chứng đủ các thông tin trên.	Không đạt
7	Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có)	Không yêu cầu	-
8	Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với nhà thầu thương mại: Cam kết cung cấp các thông tin chứng từ theo E-ĐKC 9, Chương VII, E-HSMT</li> <li>- Nhà thầu mô tả được thuận lợi và khó khăn về điều kiện thương mại.</li> <li>- Nhà thầu đề xuất thời gian giao hàng theo quy định của E-HSMT.</li> <li>- Nhà thầu mô tả các dịch vụ sau bán hàng được cung cấp hợp lý, khả thi.</li> </ul>	Đạt
		E-HSĐT không cung cấp tài liệu minh chứng đủ các thông tin trên.	Không đạt
9	Tiến độ cung cấp hàng hóa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có bảng tiến độ cung cấp phù hợp với yêu cầu của Chương V thuộc E-HSMT.</li> <li>- Có lập biểu đồ tiến độ thực hiện toàn bộ các công việc của gói thầu, phù hợp với đề xuất của nhà thầu, đảm bảo hợp lý và khả thi.</li> <li>- Có phương án bố trí nhân sự trên 03 người hỗ trợ chủ đầu tư trong việc đóng gói, phân loại và chia hàng cho các tổ công đoàn.</li> </ul>	Đạt
		E-HSĐT không cung cấp tài liệu minh chứng đủ các thông tin trên, kể cả sau khi làm rõ HSĐT (nếu có)	Không đạt
10	Yếu tố thân thiện môi trường	Không yêu cầu	-

11	<p>Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP; chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP (nếu có)</p>	<p>Nhà thầu có cam kết: Trong vòng 03 năm kể từ năm đóng thầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có hợp đồng bị phạt.</li> <li>- Không có trường hợp Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có) trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời vào đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có).</li> <li>- Chất lượng hàng hóa của nhà thầu đã cung cấp được sử dụng mà không có bất kỳ khiếu nại nào.</li> </ul>	Đạt
		E-HSDT không cung cấp tài liệu minh chứng đủ các thông tin trên, kể cả sau khi làm rõ HSDT (nếu có)	Không đạt
12	Các yếu tố cần thiết khác.		
12.1	<p>Uy tín của nhà thầu (Thông qua việc tham dự thầu và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó kể từ 1/1/2021 đến thời điểm đóng thầu)</p>	<p>Nhà thầu có bản cam kết và phải đảm bảo đồng thời các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Không có gói thầu nào khi trúng thầu mà không thương thảo hợp đồng hoặc có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng.</li> <li>b) Không có kiện tụng; không có bất kỳ hợp đồng tương tự nào chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu và bị xử phạt.</li> <li>c) Nộp thuế đầy đủ theo quy định (đã được cơ quan thuế xác nhận).</li> <li>d) Nhà thầu không đang trong thời gian bị cấm đấu thầu đúng quy trình Luật đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan hoặc tổ chức hợp pháp nào trên toàn quốc.</li> <li>e) Nhà thầu chưa vi phạm lỗi sau khi tham dự thầu không huy động được nhân sự hoặc thiết bị thi công chủ yếu (không tính trường hợp nhà thầu được cho phép thay thế theo quy định).</li> <li>f) Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của Luật Đấu thầu.</li> </ul> <p>+ Đối với nhà thầu là Hộ kinh doanh: Không đang trong quá trình chấm dứt hoạt động hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh; chủ hộ kinh doanh không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự.</p>	Đạt

		E-HSDT không cung cấp tài liệu minh chứng đủ các thông tin trên, kể cả sau khi làm rõ HSDT (nếu có)	Không đạt
12.2	Cam kết của nhà thầu	Nhà thầu có bản cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các yêu cầu tại chương V của E-HSMT; Cam kết tất hàng hóa cung cấp đảm bảo an toàn đáp ứng yêu cầu luật chất lượng hàng hoá số 05/2007/QH12. Có cam kết khi có yêu cầu của chủ đầu tư về kiểm nghiệm chất lượng sản phẩm, nhà thầu phải thực hiện và không tính thêm chi phí. Nhà thầu phải có cam kết 01 đổi 01 đối với hàng hóa bị lỗi trong vòng 01 ngày kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư	Đạt
		E-HSDT không cung cấp tài liệu minh chứng đủ các thông tin trên, kể cả sau khi làm rõ HSDT (nếu có)	Không đạt

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;

- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

### 3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm<sup>1</sup>:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, Chủ đầu tư quy định mức điểm tối thiểu và mức điểm tối đa đối với từng tiêu chí tổng quát. Có thể quy định mức điểm tối thiểu đối với tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát; không được quy định mức điểm tối thiểu đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản. Mức điểm yêu cầu tối thiểu quy định không thấp hơn 70% tổng số điểm về kỹ thuật. Đối với gói thầu có yêu cầu kỹ thuật cao, mức điểm yêu cầu tối thiểu về kỹ thuật từ 80% đến 90% tổng số điểm tối đa về kỹ thuật. E-HSDT có tổng số điểm (cũng như số điểm của một số tiêu chuẩn tổng quát) đạt bằng hoặc vượt mức điểm yêu cầu tối thiểu sẽ được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật và được tiếp tục xem xét về tài chính.

Điểm kỹ thuật của từng tiêu chuẩn tổng quát được tính theo điểm kỹ thuật của các tiêu chuẩn chi tiết theo công thức sau:

$$S_j \equiv \sum_{i=1}^k t_{ji} * w_{ji}$$

Trong đó:

$t_{ji}$  = điểm kỹ thuật của tiêu chuẩn chi tiết “i” trong tiêu chuẩn tổng quát “j”,

$w_{ji}$  = tỷ trọng của tiêu chuẩn chi tiết “i” trong tiêu chuẩn tổng quát “j”,

$k$  = số lượng tiêu chuẩn chi tiết trong tiêu chuẩn tổng quát “j”, và

$$\sum_{i=1}^k w_{ji} = 1$$

Tổng điểm kỹ thuật được tính theo công thức sau:

$$T \equiv \sum_{j=1}^n S_j * W_j$$

---

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.2 Mục 3 Chương này.

Trong đó:

$S_j$  = điểm kỹ thuật của tiêu chuẩn tổng quát “j”

$W_j$  = tỷ trọng của tiêu chuẩn tổng quát “j”

$n$  = số lượng tiêu chuẩn tổng quát, và

$$\sum_{j=1}^n W_j = 1$$

### **3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>2</sup>:**

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

---

<sup>2</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.